

UBND XÃ TRÀ THANH
TỔ ĐỀ ÁN 06/CP

Số: /BC-TĐA06/CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Trà Thanh, ngày tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Trà Thanh tháng 01/2025
(từ ngày 15/12/2024 đến ngày 05/01/2025)

Thực hiện Công văn 298/TCTĐA06, ngày 21/11/2023 của Tổ trưởng Tổ Công tác Đề án 06/CP huyện Trà Bồng về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và kiện toàn Tổ giúp việc của Tổ công tác Đề án 06/CP huyện Trà Bồng. Tổ Đề án 06/CP xã Trà Thanh báo cáo kết quả thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Trà Thanh tháng 01 năm 2025; như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

TT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày tháng năm ban hành	Cơ quan ban hành	Nội dung văn bản
1	Công văn	6516/TĐA06	05/12/2023	UBND tỉnh	Điều tra cơ bản theo đặc thù lĩnh vực, vùng miền để đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06
2	Công văn	4014/UBND-NC	14/12/2023	UBND huyện	V/v nghiêm túc chấn chỉnh tình trạng yêu cầu người dân xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy xác nhận thông tin cư trú, thông báo số định danh cá nhân khi thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân
3	Công văn	26/UBND	29/02/2024	UBND xã	tiếp tục triển khai thực hiện thu thập, cập nhật thông tin người lao động trên địa bàn xã

TT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày tháng năm ban hành	Cơ quan ban hành	Nội dung văn bản
4	Công văn	870/TCTĐA06	23/02/2024	Công an tỉnh	Khắc phục hạn chế và đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Đề án 06
5	Công văn	861/UBND-NC	25/3/2024	UBND huyện	V/v triển khai các nội dung liên quan đến Đề án 06
6	Công văn	107/UBND	29/5/2024	UBND xã	V/v đôn đốc thực hiện cập nhật thông tin người lao động trên địa bàn xã
7	Công văn	135/UBND	26/6/2024	UBND xã	V/v chi trả chính sách bằng hình thức không dùng tiền mặt cho đối tượng an sinh xã hội
8	Công văn	633-CV/ĐU	26/7/2024	Đảng ủy xã	V/v thực hiện một số nội dung của Đề án 06 trên địa bàn xã
9	Kế hoạch	111/KH-TCTĐA06	11/9/2024	UBND xã	Mở đợt cao điểm cấp căn cước công dân dưới 14 tuổi trên địa bàn xã Trà Thanh
10	Kế hoạch	149/KH-BCĐ	20/9/2024	UBND huyện	Tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả triển khai thực hiện ĐA06 quý III và triển khai nhiệm vụ quý IV/2024
11	Công văn	3100/UBND-NC	20/9/2024	UBND huyện	Triển khai các văn bản liên quan ĐA06
12	Công văn	3099/UBND-NC	20/9/2024	UBND huyện	Triển khai các nhóm nhiệm vụ thuộc Đề án 06
13	Công văn	214/UBND(ĐA06)	13/9/2024	UBND xã	thực hiện một số nhiệm vụ đợt cao điểm thu nhận hồ sơ cấp CCCD dưới 14 tuổi trên địa bàn xã
14	Công văn	658-CV/ĐU	22/10/2024	Đảng ủy xã	V/v thực hiện làm thẻ Căn cước thay cho thẻ CCCD cho cán bộ, đảng viên trên địa bàn xã

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Kết quả cung cấp 25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu

1.1 Lĩnh vực Tư pháp Hộ tịch (06 thủ tục) và 03 thủ tục liên thông

Tháng 01	Đơn vị	Đăng ký Khai sinh			Đăng ký Khai tử			Đăng ký kết hôn			Liên thông khai sinh – ĐKTT - BHXH			Liên thông khai tử – xóa ĐKTT - BHXH			Thủ tục khác có tiếp nhận DVC (***)		
		Tổng số hồ sơ	Thực tuyến	Tỷ lệ (%)	Tổng số hồ sơ	Thực tuyến	Tỷ lệ (%)	Tổng số hồ sơ	Thực tuyến	Tỷ lệ (%)	Tổng số hồ sơ	Thực tuyến	Tỷ lệ (%)	Tổng số hồ sơ	Thực tuyến	Tỷ lệ (%)	Tổng số hồ sơ	Thực tuyến	Tỷ lệ (%)
	xã Trà Thanh	01	01	100%	0	0	0	0	0	0	03	03	100%	01	01	100%	02	02	100%

2. Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

2.1 Kết quả số hóa

Tháng 1	Đơn vị	Số hóa hồ sơ TTHC khi Tiếp nhận				Số hóa kết quả giải quyết TTHC			
		Số hồ sơ Tiếp nhận	Số hồ sơ có số hóa thành phần HS	Tỷ lệ số hồ sơ có số hóa đầy đủ thành phần HS khi tiếp nhận	So với tháng trước tăng, giảm %	Số hồ sơ đã giải quyết	Số hồ sơ có số hóa kết quả	Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ	So với tháng trước tăng, giảm %
		(1)	(2)	(3)=(2)/(1)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)/(5)	(8)
	Xã Trà Thanh	27	27	100%	0	27	24	92,59%	0

2.2. Kết quả số hóa từ ngày 05/12/2024 đến ngày 05/01/2025

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)	(6)	(7)	(8)=(7)/(6)
	Trạm y tế Trà Thanh	105	105	100%	105	105	100%

5. Kết quả thu nhận Căn cước công dân, định danh điện tử và kích hoạt tài khoản định danh

Tháng 1	Đơn vị	Kết quả cấp CCCD					Kết quả làm định danh			Kích hoạt định danh			
		Tổng số công dân từ đủ 14 tuổi trở lên	Làm CCCD trong tháng	Đã cấp CCCD đến nay	Tỷ lệ làm CCCD (chỉ tiêu 100%)	Còn lại chưa thu	Làm định danh trong tháng	Tổng số tài khoản mức 2 đã được cấp	Tỷ lệ làm định danh (chỉ tiêu 60%)	Kích hoạt trong tháng	Đã kích hoạt đến nay	Tỷ lệ kích hoạt đến nay	Còn lại chưa kích hoạt
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)/(3)	(7)	(8)	(9)	(10)=(9)/(3)	(11)	(12)	(13)=(12)/(9)	(14)
	Trà Thanh	1822		1813	99,51 %	09		1485	81,5%		1411	95,02%	74

6. Kết quả làm sạch, làm giàu dữ liệu, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”

6.1. Công tác làm sạch dữ liệu trên hệ thống CSDLQG về DC

Tháng 1	Đơn vị	Đề nghị hủy số định danh do sai cấu trúc số định danh	Cập nhật công dân vắng mặt khỏi địa phương	Xác minh nhân khẩu vắng mặt khỏi nơi cư trú không rõ nơi đến
	CAX Trà Thanh	00	00	00

6.2. Thu thập dữ liệu người lao động, hộ nghèo, cận nghèo

6.2.1. Thu thập thông tin người lao động

- Thu thập người trong độ tuổi lao động hiện Thường trú

Tháng 1	Đơn vị cấp xã	Tổng số người trong độ tuổi lao động hiện thường trú			Kết quả thu phiếu thông tin		Kết quả nhập lên phần mềm CSDLQG về DC		
		Tổng số	Có mặt tại địa phương	Vắng mặt tại địa phương	Đã thu trong tháng	Đã thu đến nay	Kết quả cập nhật lên phần mềm – Trong tháng, 6 tháng	Kết quả cập nhật lên phần mềm -Tính đến nay	Tỷ lệ hoàn thành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)=(9)/(4)
01	Trà Thanh	1380	1380	0	0	1380		1380	100%

- Thu thập người trong độ tuổi lao động hiện Tạm trú

Tháng 1	Đơn vị cấp xã	Tổng số người trong độ tuổi lao động hiện tạm trú			Kết quả thu phiếu thông tin		Kết quả nhập lên phần mềm CSDLQG về DC		
		Tổng số	Có mặt tại địa phương	Vắng mặt tại địa phương	Đã thu trong tháng	Đã thu đến nay	Kết quả cập nhật lên phần mềm – Trong tháng, 6 tháng	Kết quả cập nhật lên phần mềm -Tính đến nay	Tỷ lệ hoàn thành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)=(9)/(4)
	Trà Thanh	28	28	00	00	00	28	28	100%

6.2.2. Thu thập hộ nghèo, cận nghèo:

Tháng 1	Đơn vị cấp xã	Hộ nghèo	Cận nghèo	Tổng số	Đã thu	Tỷ lệ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)/(5)
	Trà Thanh	282	165	447	447	100%

6.7. Làm sạch dữ liệu tiêm chủng Covid-19

TT	Đơn vị	Tổng số dữ liệu không có số định danh, bị sai lệch thông tin..	Đã làm sạch	Còn lại
1	Trạm y tế xã Trà Thanh	00	00	00

7. Công tác tuyên truyền, thực hiện phong trào về Đề án 06/CP

7.1. Công tác tuyên truyền

Tháng 1	Đơn vị	Đã bố trí pano tuyên truyền tại Bộ phận một cửa	Số tin, bài tuyên truyền đăng trên các trang MXH, báo, truyền hình	Tuyên truyền trên đài phát thanh	Tuyên truyền tập trung		Phát tờ rơi		Hình thức khác
					Lượt	Người tham dự	Số lượng	Nội dung tờ rơi	
	xã Trà Thanh	1 pano	2	0	1	100	00		00

7.2. Kết quả thực hiện phong trào “03 có, 03 biết” do UBND huyện phát động

Tháng 1	Đơn vị	Phối hợp ngân hàng mở tài khoản	Hỗ trợ sim (số lượng sim hỗ trợ)	Nội dung nổi bật khác (nếu có)
	xã Trà Thanh	00	00	

8. Kết quả thực hiện những nội dung khác liên quan đến Đề án 06 theo chức năng

Việc triển khai thực hiện theo Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 trên địa bàn xã: UBND xã đã chỉ đạo bộ phận một cửa xã, các cơ quan, ban, ngành nơi tiếp nhận, giải quyết thực hiện thủ tục hành chính xã thực hiện nghiêm túc Nghị định 104, không yêu cầu nhân dân xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính trên địa bàn xã. Tính đến nay, chưa có đơn, thư khiếu nại liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính có yếu tố xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy.

IV. HẠN CHẾ

- Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận qua trực tuyến còn thấp, do phần lớn người dân chưa có thói quen sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mà thường xuyên đến trực tiếp trụ sở cơ quan nhà nước để giải quyết thủ tục hành chính. Kỹ năng, điều kiện, khả năng sử dụng Internet, điện thoại thông minh của công dân còn nhiều hạn chế (*thành phần dân cư chủ yếu là người đồng bào dân tộc thiểu số*), gây khó khăn cho việc tiếp cận, hoàn tất hồ sơ, thủ tục khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên môi trường điện tử.

- Nhân lực có trình độ, năng lực về công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án 06 nhưng việc thực hiện các mặt công tác qua dịch vụ công trực tuyến còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật (máy scan, máy vi tính...) còn chưa đồng bộ, thống nhất về cấu hình kỹ thuật, một số đã cũ không đáp ứng được yêu cầu, dẫn đến khó khăn trong công tác giải quyết thủ tục hành chính và việc số hóa hồ sơ, tài liệu.

- Các Tổ công tác Đề án 06 tại các thôn đã được thành lập. Tuy nhiên đa phần các đồng chí Tổ trưởng là người dân tộc thiểu số, sự thành thạo trong sử dụng, cập nhật công nghệ thông tin còn hạn chế dẫn đến công tác chỉ đạo thực hiện của tổ công tác đôi lúc còn chưa sâu sát, kịp thời. Cá biệt có một số đồng chí chưa nắm chắc các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06.

- Công tác tuyên truyền còn nhiều hạn chế do phụ thuộc vào trình độ nhận thức của công dân, nhất là đối với lĩnh vực công nghệ thông tin.

- Việc chi trả cho các đối tượng an sinh không dùng tiền mặt tỷ lệ còn thấp.

- Một số trường học vẫn còn yêu cầu phụ huynh cung cấp giấy xác nhận thông tin cư trú.

- Một số thủ tục vẫn còn yêu cầu người dân cung cấp giấy xác nhận nơi cư trú (VD: xác nhận hộ nghèo, làm thẻ BHXH)

V. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

- *Khó khăn, vướng mắc:*

+ Người dân vẫn còn thói quen trực tiếp đến các cơ quan Nhà nước để giải quyết thủ tục hành chính; cùng với số người sử dụng điện thoại thông minh và trình độ công nghệ thông tin của người dân còn thấp dẫn đến tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, giải quyết dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế.

+ Các quy định, văn bản quy phạm pháp luật liên quan của một số Bộ, ngành chưa được điều chỉnh kịp thời gây khó khăn trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu thực hiện chuyển đổi số quốc gia.

+ Lực lượng cán bộ triển khai ở cấp xã còn mỏng, trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế, khối lượng công việc lớn dẫn đến công tác thu thập, cập nhật cơ sở dữ liệu còn chậm, chưa bảo đảm tiến độ...

- *Giải pháp:*

+ Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, hội đoàn thể trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP.

+ Đồng bộ và thống nhất các tiêu chí của Đề án 06 từ Trung ương đến địa phương.

+ Cần khắc phục sự cố đường truyền để đảm bảo vận hành thực hiện công việc đúng tiến độ.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nội dung đề xuất, kiến nghị với cấp đề nghị giải quyết			
Trung ương	UBND tỉnh/Tổ Đề án 06 tỉnh	UBND huyện/Tổ Đề án 06 huyện	Cơ quan, Phòng, ban ngành huyện
		Hỗ trợ kinh phí và các điều kiện cần thiết để triển khai, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn xã	
		Mở lớp tập huấn về triển khai thực hiện công tác Đề án 06/CP cho cán bộ cấp xã.	

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN THỜI GIAN ĐẾN

TT	Nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành
1	Thực hiện đúng theo Công văn 298/TCTĐA06, ngày 21/11/2023 của Tổ trưởng Tổ Công tác Đề án 06/CP huyện Trà Bồng về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và kiện toàn Tổ giúp việc của Tổ công tác Đề án 06/CP	- Báo cáo tháng gửi trước ngày 05 hàng tháng;

	huyện Trà Bồng	
2	Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác Đề án 06/CP trên địa bàn xã theo tinh thần chỉ đạo của chính phủ tại Chỉ thị số 05/CT-TTg, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Đề án 06/CP tại các bộ ngành địa phương năm 2024	Thường xuyên
3	Tiếp tục thực hiện công tác làm sạch dữ liệu trên hệ thống CSDLQG về DC	Thường xuyên
4	Tuyên truyền, vận động nhân dân đi làm Căn cước công dân, định danh điện tử và kích hoạt tài khoản định danh điện tử	Thường xuyên
5	Thực hiện tốt 25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu	Thường xuyên
6	Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chi trả, thanh toán không dùng tiền mặt	Thường xuyên
7	Tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng thẻ CCCD thực hiện khám, chữa bệnh thay BHYT	Thường xuyên
8	Tiếp tục thu thập, bổ sung thông tin người lao động	Thường xuyên

Trên đây là báo cáo tháng 01/2025 về việc kết quả thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã. Kính báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua đội QLHC về TTXH – Công an huyện (cơ quan thường trực Đề án 06 huyện)) tập hợp, theo dõi./.

Nơi nhận:

- Tổ Công tác Đề án 06 huyện;
- Công an huyện (Đội QLHC);
- TT Đảng ủy xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu VT.

TM. TỔ ĐỀ ÁN 06/CP
TỔ TRƯỞNG

Chủ tịch UBND xã
Hồ Văn Bài

